TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẦM DƠI** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **335**/2023/HNGĐ-ST
Ngày 25-12-2023
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Ý

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hoài Phong

Ông Đỗ Biên Ải

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Cẩm Tú là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 25 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 526/2023/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2023 về việc "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 376/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Hồ Ngọc H, sinh năm 1989 (xin vắng mặt).

- *Bị đơn:* Ông Quang Văn S, sinh năm 1982 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ cư trú: Ấp N, xã Q, huyện Đ, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Hồ Ngọc H trình bày:

Về hôn nhân: Bà và ông Quang Văn S tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2001 nhưng không có đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn, gia đình hai bên có tổ chức hòa giải nhưng không thành. Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, gay gắt không thể hàn gắn được. Nay bà nhận thấy cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, hôn nhân không thể kéo dài nên bà yêu cầu ly hôn với ông S

Về con chung: Có 02 con chung tên Quang Văn T sinh ngày 20/02/2003 hiện nay đã trưởng thành, có khả năng lao động nên không yêu cầu giải quyết và Quang Văn P sinh ngày 06/3/2020 hiện đang sống chung với ông S. Sau khi ly hôn, bà đồng ý để ông S tiếp tục nuôi dưỡng cháu P, yêu cầu được thăm con không ai ngăn cản.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án đã tống đạt các văn bản tố tụng cho bị đơn đúng theo quy định pháp luật nhưng ông Quang Văn S không có văn bản thể hiện ý kiến của mình đối với yêu cầu của bà Hồ Ngọc H và cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Hồ Ngọc H có đơn xin xét xử vắng mặt, ông Quang Văn S được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về quan hệ pháp luật: Tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về hôn nhân: Bà Hồ Ngọc H và ông Quang Văn S tự nguyện xác lập quan hệ hôn nhân vào năm 2001. Tuy bà H và ông S xác lập quan hệ hôn nhân trên tinh thần tự nguyện và có đủ điều kiện kết hôn theo quy định pháp luật nhưng trong quá trình chung sống đến thời điểm yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn không có đăng ký kết hôn. Vì vậy, quan hệ hôn nhân giữa bà H và ông S không làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa vợ, chồng theo quy định tại Điều 14 của Luật Hôn nhân và gia đình nên không được pháp luật công nhận là vợ chồng.

[4] Về con chung: Bà H và ông S có 02 con chung tên Quang Văn T sinh ngày 20/02/2003 và Quang Văn P sinh ngày 06/3/2020. Đối với cháu T hiện nay đã trưởng thành, có khả năng lao động, đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét. Đối với cháu P hiện đang sống chung với ông S, trên cơ sở xem xét điều kiện để phát triển về mọi mặt của con chung đồng thời không làm thay đổi cuộc sống đã ổn định của cháu nên Hội đồng xét xử quyết định giao cháu Quang Văn P cho ông S tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Bà H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về tài sản chung, nợ chung: Bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết. Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, ông S không cung cấp tài liệu, chứng cứ và văn bản thể hiện ý kiến đối với yêu cầu của bà H. Do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, trường hợp sau này các đương sự có tranh chấp thì có quyền khởi kiện bằng vụ án khác.

[7] Về án phí sơ thẩm: Bà H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1, 3 Điều 228, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 14, 53, 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

- Về hôn nhân: Không công nhận bà Hồ Ngọc H và ông Quang Văn S là vợ chồng.

- Về con chung: Giao cháu Quang Văn P sinh ngày 06/3/2020 cho ông S tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Bà H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về án phí: Bà Hồ Ngọc H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng. Bà H đã nộp tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số 0000740 ngày 01/11/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau được chuyển thu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bà H, ông S có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THADS huyện Đầm Dơi;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Thị Hồng Ý